

# Bệnh Giang Mai: Nguyên nhân và cách điều trị

Bệnh giang mai là một bệnh nhiễm trùng lây truyền qua đường tình dục (STI) do vi khuẩn *Treponema pallidum* gây ra. Đây là một bệnh nhiễm trùng phức tạp với nhiều giai đoạn lâm sàng khác nhau và có thể dẫn đến những biến chứng nghiêm trọng nếu không được điều trị kịp thời.

## Nguyên Nhân và Cách Lây Truyền

### Nguyên Nhân

Bệnh giang mai gây ra bởi vi khuẩn *Treponema pallidum*, một loại xoắn khuẩn có thể tồn tại trong cơ thể người mà không gây ra triệu chứng rõ rệt trong giai đoạn đầu.

### Cách Lây Truyền

Bệnh giang mai lây truyền chủ yếu qua quan hệ tình dục không an toàn, bao gồm quan hệ tình dục qua đường âm đạo, hậu môn và miệng. Ngoài ra, bệnh cũng có thể lây từ mẹ sang con trong quá trình mang thai hoặc sinh nở, dẫn đến giang mai bẩm sinh.

## Các Giai Đoạn của Bệnh Giang Mai

### Giang Mai Sơ Cấp

- Triệu chứng chính:** Xuất hiện một hoặc nhiều vết loét không đau (chancre) tại nơi vi khuẩn xâm nhập vào cơ thể, thường ở cơ quan sinh dục, hậu môn hoặc miệng.
- Thời gian ủ bệnh:** Thường từ 10 đến 90 ngày sau khi tiếp xúc với vi khuẩn.

### Giang Mai Thứ Cấp

- Triệu chứng:** Phát ban da (thường không ngứa) xuất hiện trên nhiều bộ phận cơ thể, kèm theo các triệu chứng như sốt, mệt mỏi, đau họng, sưng hạch bạch huyết, và rụng tóc từng mảng.
- Thời gian xuất hiện:** Vài tuần đến vài tháng sau khi loét chancre biến mất.

### Giang Mai Tiềm Ẩn

- Đặc điểm:** Không có triệu chứng lâm sàng, nhưng vi khuẩn vẫn tồn tại trong cơ thể và có thể được phát hiện thông qua xét nghiệm máu.
- Giai đoạn:** Có thể kéo dài nhiều năm và chia thành tiềm ẩn sớm (trong vòng 1 năm sau nhiễm) và tiềm ẩn muộn (sau 1 năm).

### Giang Mai Muộn (Tertiary Syphilis)

- Biến chứng:** Gây tổn thương nghiêm trọng đến các cơ quan quan trọng như tim, não, mắt, hệ thần kinh và xương khớp. Các biến chứng có thể bao gồm giang mai tim mạch, giang mai thần kinh và gummas (các khối u mềm).

# Chẩn Đoán

## Xét Nghiệm Máu

- **Xét nghiệm không đặc hiệu:** RPR (Rapid Plasma Reagin) và VDRL (Venereal Disease Research Laboratory) để phát hiện kháng thể.
- **Xét nghiệm đặc hiệu:** FTA-ABS (Fluorescent Treponemal Antibody Absorption) và TPPA (Treponema Pallidum Particle Agglutination) để xác nhận sự hiện diện của vi khuẩn.

## Xét Nghiệm Trực Tiếp

- **Kiểm tra dưới kính hiển vi:** Sử dụng kính hiển vi trường tối để quan sát vi khuẩn từ các vết loét chancre.
- **PCR (Polymerase Chain Reaction):** Kỹ thuật sinh học phân tử để phát hiện DNA của vi khuẩn.

# Điều Trị

## Kháng Sinh

- **Penicillin G:** Thuốc kháng sinh lựa chọn hàng đầu. Liều lượng và cách dùng phụ thuộc vào giai đoạn của bệnh.
- **Doxycycline hoặc Tetracycline:** Lựa chọn thay thế cho những người dị ứng với penicillin.

## Theo Dõi

- **Xét nghiệm định kỳ:** Để đánh giá hiệu quả điều trị và theo dõi sự hồi phục của bệnh nhân.
- **Điều trị cho bạn tình:** Quan trọng để ngăn ngừa lây lan và tái nhiễm.

# Phòng Ngừa

- **Quan hệ tình dục an toàn:** Sử dụng bao cao su đúng cách trong mọi hình thức quan hệ tình dục.
- **Xét nghiệm định kỳ:** Đặc biệt quan trọng cho những người có nguy cơ cao.
- **Điều trị sớm và đầy đủ:** Đối với những người được chẩn đoán mắc bệnh giang mai.

Bệnh giang mai là một bệnh nhiễm trùng nghiêm trọng nhưng có thể điều trị được nếu phát hiện kịp thời. Sự hiểu biết về các giai đoạn của bệnh, các triệu chứng, phương pháp chẩn đoán và điều trị là rất quan trọng để kiểm soát và ngăn ngừa sự lây lan của bệnh. Việc nâng cao nhận thức cộng đồng về bệnh giang mai cũng như thực hành các biện pháp phòng ngừa là rất cần thiết để bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

Nguồn tham khảo:

<https://benhvienhuulung.vn/plugins/ckfinder/userfiles/files/benh-giang-mai.html>

<https://www.who.int/news-room/fact-sheets/detail/syphilis>